TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2025/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 941/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng đặt cọc".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Ngô Bửu H, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Tổ A, Khu phố D, Phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là Tổ A, Khu phố D, phường T, tỉnh Đắk Lắk).

Địa chỉ liên lạc: 1 đường số F, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 1 đường số F, phường H Thành phố Hồ Chí Minh).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Võ Thị Bích N.

Địa chỉ: Số D T, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là số D T, phường N, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị đơn: Công ty Cổ phần H1.

Địa chỉ: E T, Phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là E T, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Thùy L/bà Nguyễn Thới Phương T/ ông Nguyễn Văn N1 – Theo văn bản ủy quyền ngày 07/4/2025.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Nguyên đơn ông Ngô Bửu H và bị đơn Công ty Cổ phần H1 thống nhất chấm dứt Hợp đồng đặt cọc số 100/HĐĐC/NG ngày 18/8/2020.

2.2 Nguyên đơn không yêu cầu khoản tiền lãi chậm trả trên số tiền nợ gốc tính đến ngày hòa giải là ngày 18/7/2025 đối với bị đơn.

2.3 Bị đơn xác nhận phải trả cho nguyên đơn tổng số tiền là 1.066.092.123 đồng trong đó nợ gốc theo Hợp đồng đặt cọc số 100/HĐĐC/NG ngày 18/8/2020 giữa ông Ngô Bửu H và Công ty Cổ phần H1 là 1.036.092.123 đồng và hỗ trợ cho nguyên đơn thêm số tiền là 30.000.000 đồng.

2.4 Về phương thức thanh toán: Bị đơn thanh toán số tiền 1.066.092.123 đồng cho nguyên đơn theo lộ trình chia làm 04 (bốn) đợt, cụ thể như sau: Trả 319.827.636 đồng vào ngày 05/8/2025; Đợt 2: Trả 248.754.829 đồng vào ngày 05/9/2025; Đợt 3: Trả 248.754.829 đồng vào ngày 05/10/2025; Đợt 4: Trả 248.754.829 đồng vào ngày 05/11/2025. (Trường hợp ngày trả tiền rơi vào ngày N2, ngày L thì ngày trả tiền là ngày làm việc tiếp theo).

2.5 Về án phí Dân sự hòa giải thành: Bị đơn tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí hòa giải thành và có trách nhiệm nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.6 Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì bên phải thì hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án .

THẨM PHÁN

Phạm Văn Tuấn